

Số: 1890/TB-ĐHKTQD

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO
Điểm chuẩn trúng tuyển đại học chính quy
năm 2026 của Đại học Kinh tế Quốc dân

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học; tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Quy chế tuyển sinh đại học ban hành kèm theo Quyết định số 715/QĐ-ĐHKTQD ngày 03/6/2025 của Giám đốc Đại học Kinh tế Quốc dân (ĐH KTQD);

Căn cứ Thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2026 ban hành theo Quyết định số 289/QĐ-ĐHKTQD ngày 06/3/2026 của Giám đốc ĐH KTQD;

Căn cứ Thông báo số 1613/TB-ĐHKTQD ngày 03/7/2026 về ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào và quy đổi tương đương điểm trúng tuyển giữa các phương thức xét tuyển đại học chính quy năm 2026 của Giám đốc ĐH KTQD;

Căn cứ kết quả xét tuyển và xử lý nguyện vọng xét tuyển trên Hệ thống của Bộ GDĐT;

Căn cứ kết luận của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy năm 2026 tại cuộc họp ngày 08/8/2026,

Hội đồng tuyển sinh Đại học Kinh tế Quốc dân thông báo điểm chuẩn trúng tuyển đại học chính quy năm 2026 của ĐH KTQD như sau:

TT	Mã tuyển sinh	Ngành/Chương trình đào tạo	Điểm chuẩn trúng tuyển
1	7480202	An toàn thông tin	26,00
2	7340204	Bảo hiểm	25,35
3	7340116	Bất động sản	25,36
4	EP20	Công nghệ Logistics và quản trị chuỗi cung ứng	27,39
5	EP19	Công nghệ Marketing	26,68
6	EP26	Công nghệ môi trường và phát triển bền vững	23,48
7	7340205	Công nghệ tài chính	27,52
8	EP09	Công nghệ tài chính và Ngân hàng số	26,86
9	7480201	Công nghệ thông tin	25,68
10	7480104	Hệ thống thông tin	27,09
11	7340405	Hệ thống thông tin quản lý	28,01
12	7340301	Kế toán	27,30
13	TT1	Các chương trình: Kế toán; Kế hoạch tài chính; Quản trị kinh doanh	25,25
14	EP04	Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB)	26,62
15	EP15	Khoa học dữ liệu	26,52
16	7480101	Khoa học máy tính	26,19
17	7340401	Khoa học quản lý	26,30
18	EP02	Khoa học tính toán trong tài chính và bảo hiểm	26,44

TT	Mã tuyển sinh	Ngành/Chương trình đào tạo	Điểm chuẩn trúng tuyển
19	EP01	Khởi nghiệp và phát triển kinh doanh (BBAE)	25,22
20	7340302	Kiểm toán	28,84
21	EP21	Kiểm toán nội bộ	26,39
22	EP12	Kiểm toán tích hợp chứng chỉ quốc tế (ICAEW CFAB)	28,25
23	7620114	Kinh doanh nông nghiệp	24,75
24	7340120	Kinh doanh quốc tế	28,50
25	CLC3	Các chương trình: Tài chính doanh nghiệp; Marketing số; Quản trị Marketing; Quản trị kinh doanh quốc tế; Kinh tế quốc tế; Logistics và quản lý chuỗi cung ứng; Thương mại điện tử; Kiểm toán tích hợp chứng chỉ ACCA	25,89
26	EP05	Kinh doanh số (E-BDB)	26,84
27	7340121	Kinh doanh thương mại	27,94
28	7310104	Kinh tế đầu tư	27,56
29	CLC2	Các chương trình: Kinh tế đầu tư; Quản trị nhân lực; Quản trị kinh doanh; Quan hệ công chúng	24,83
30	7310101P1	Kinh tế học	26,64
31	EP13	Kinh tế học tài chính (FE)	25,89
32	7620115	Kinh tế nông nghiệp	24,59
33	7310105	Kinh tế phát triển	26,79
34	CLC1	Các chương trình: Kinh tế phát triển; Ngân hàng; Công nghệ thông tin và chuyển đổi số; Bảo hiểm tích hợp chứng chỉ ANZIIF	25,28
35	7310106	Kinh tế quốc tế	28,30
36	EP22	Kinh tế quốc tế	27,20
37	EP23	Kinh tế số	26,51
38	7850102	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	24,38
39	7310101P2	Kinh tế và quản lý đô thị	25,90
40	7310101P3	Kinh tế và quản lý nguồn nhân lực	27,07
41	EP24	Kinh tế Y tế	24,42
42	EP17	Kỹ thuật phần mềm	25,00
43	7510605	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	28,53
44	EP14	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng tích hợp chứng chỉ quốc tế (LSIC)	27,87
45	7380101	Luật	25,52
46	POHE4	Luật kinh doanh	25,68
47	7380107	Luật kinh tế	26,62
48	7380109	Luật thương mại quốc tế	26,38
49	7340115	Marketing	27,99
50	7220201	Ngôn ngữ Anh	26,46
51	EP03	Phân tích dữ liệu kinh tế (EDA)	27,24
52	EP06	Phân tích kinh doanh (BA)	27,40
53	EP25	Phát triển quốc tế	24,68
54	7320108	Quan hệ công chúng	27,58
55	7340408	Quan hệ lao động	25,52
56	7340403	Quản lý công	25,37
57	EPMP	Quản lý công và Chính sách (E-PMP)	24,05
58	7850103	Quản lý đất đai	24,75
59	7340409	Quản lý dự án	26,67
60	7850101	Quản lý tài nguyên và môi trường	24,20
61	POHE6	Quản lý thị trường	24,89
62	EP08	Quản trị chất lượng và Đổi mới (E-MQI)	25,12
63	EP27	Quản trị công nghiệp sáng tạo	24,08
64	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	25,79
65	EP07	Quản trị điều hành thông minh (E-SOM)	25,80

TT	Mã tuyển sinh	Ngành/Chương trình đào tạo	Điểm chuẩn trúng tuyển
66	EP18	Quản trị giải trí và sự kiện	25,89
67	7810201	Quản trị khách sạn	26,08
68	POHE1	Quản trị khách sạn	25,05
69	EP11	Quản trị khách sạn quốc tế (IHME)	24,93
70	7340101	Quản trị kinh doanh	26,85
71	EBBA	Quản trị kinh doanh (E-BBA)	25,74
72	POHE5	Quản trị kinh doanh thương mại	26,64
73	POHE2	Quản trị lễ hành	24,77
74	7340404	Quản trị nhân lực	27,25
75	EP28	Quản trị nhân lực quốc tế	25,75
76	EP29	Quản trị rủi ro định lượng	26,15
77	TT2	Các chương trình: Tài chính; Kinh doanh quốc tế	26,00
78	7340201	Tài chính – Ngân hàng	27,43
79	EP10	Tài chính và Đầu tư (BFI)	26,76
80	POHE7	Thẩm định giá	24,96
81	EP31	Thẩm định giá/Ngành TC-NH	24,10
82	7310107	Thống kê kinh tế	27,29
83	EP32	Thống kê và Trí tuệ kinh doanh	25,54
84	7340122	Thương mại điện tử	28,62
85	7310108	Toán kinh tế	27,22
86	EP30	Toán ứng dụng	25,60
87	EP16	Trí tuệ nhân tạo	25,64
88	POHE3	Truyền thông Marketing	27,39

Ghi chú: - Điểm chuẩn trúng tuyển là điểm quy đổi tương đương giữa các phương thức xét tuyển, tổ hợp xét tuyển thang điểm 30 theo điểm TN THPT năm 2026.

- Điểm chuẩn trúng tuyển áp dụng đối với tất cả các phương thức xét tuyển

- Thí sinh trúng tuyển vào các mã tuyển sinh: TT1, TT2, CLC1, CLC2, CLC3, sau khi nhập học sẽ được Đại học tổ chức xếp vào các chương trình cụ thể (sẽ có thông báo cụ thể sau).

Đại học Kinh tế Quốc dân chúc mừng và chào đón thí sinh trở thành Tân sinh viên khóa 68 năm 2026 của Đại học.

Thí sinh tra cứu kết quả trực tuyến tại: <https://ai.neu.edu.vn/tuyen-sinh/tools/kqxt>



Thí sinh trúng tuyển **xác nhận nhập học** theo hình thức trực tuyến, hạn cuối trước 17h00 ngày 21/8/2026 trên Hệ thống của Bộ GDĐT theo quy định và hướng dẫn chung của Bộ GDĐT.

Sau khi xác nhận nhập học, thí sinh **nhập học** theo hình thức trực tuyến trên Hệ thống của ĐH KTQD tại: <https://nhaphoc.neu.edu.vn> từ 8h00 ngày 15/8/2026 đến 17h00 ngày 23/8/2026.

Quá thời hạn nêu trên, thí sinh không xác nhận nhập học và nhập học được xem là từ chối nhập học.

Thí sinh có thắc mắc về kết quả xét tuyển, đề nghị gửi tới địa chỉ email của bộ phận tuyển sinh: xtkh@neu.edu.vn trước 17h00, ngày 23/8/2026.

Lịch trình tiếp theo (dự kiến):

- Từ 17/8/2026 – 05/9/2026: Các hoạt động đầu khoá theo hình thức trực tuyến, trực tiếp (Đại học sẽ có thông báo cụ thể sau);
- Khai giảng khoá 68: Dự kiến Chủ nhật, ngày 06/9/2026;
- Sinh viên đi học chính khoá: từ thứ Hai, ngày 07/9/2026.

Thí sinh trúng tuyển cần theo dõi thông tin tại các địa chỉ sau:

- Cổng thông tin điện tử của ĐH KTQD: <https://neu.edu.vn> mục Tuyển sinh
- Website Phòng Quản lý đào tạo: <https://daotao.neu.edu.vn> mục Tuyển sinh
- Cửa sổ tư vấn tuyển sinh tương tác trực tuyến ORLABNEU: <https://daotao.neu.edu.vn>
- Hotline (trong giờ hành chính): 0888.128.558
- Email: tuvantuyensinh@neu.edu.vn
- Fanpage: facebook.com/pqldtktd, facebook.com/tvtsneu
- Tiktok: @neu_daa
- Hệ thống AI hỗ trợ tuyển sinh: <https://ai.neu.edu.vn/tuyen-sinh/>

Nơi nhận:

- Phòng TT (để đăng CTTĐT);
- Lưu VT, QLĐT.

GIÁM ĐỐC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Bùi Đức Thọ